

Số: 97../BVSGHT

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 06 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Hà Tĩnh

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Hà Tĩnh**

Số giấy phép hoạt động 92/GPHĐ – BHYT Cơ quan cấp: Bộ Y tế ngày 08 tháng 03 năm 2021

Địa chỉ: Số 100 đường Lê Hồng Phong, Phường Trần Phú, Tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ Võ Tá Thiện

Điện thoại liên hệ: 0915414264 Email (nếu có): thien.vo@matsaigon.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành:
 - Bác sỹ y khoa
 - Bác sỹ Y học cổ truyền
 - Y sỹ: (đa khoa, y học cổ truyền)
 - Điều dưỡng
 - Kỹ thuật Y: (Xét nghiệm y học, hình ảnh y học)
 - Kỹ thuật viên khúc xạ nhãn khoa.
- Danh sách người hướng dẫn thực hành: *(Danh sách kèm theo)*.
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không.
- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:
 - Bác sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa: 05 người
 - Bác sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền: 05 người
 - Y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa: 05 người
 - Y sỹ với phạm vi hành nghề Y sỹ y học cổ truyền: 05 người
 - Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng (Đa khoa): 20 người
 - Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học: 10 người
 - Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề chẩn đoán hình ảnh: 05 người
 - Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa: 10 người





Bệnh viện có thể hướng dẫn tổng số 65 người trong cùng một thời điểm

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

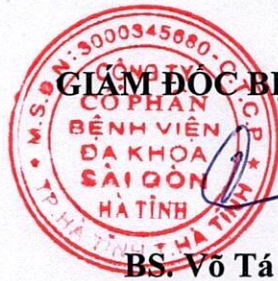
Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố :

- Giấy phép hoạt động của bệnh viện đa khoa Sài Gòn – Hà Tĩnh
- Nội dung kế hoạch đào tạo thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Sài Gòn – Hà Tĩnh;
- Danh sách người hướng dẫn thực hành;

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

BS. Võ Tá Thiện





Số: 98.-KH/BVSGHT

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 06 năm 2025

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN HÀ TĨNH**

*(Ban hành kèm theo Bản công bố 97/BVĐKSGHT, ngày 06/06/2025 của Giám đốc
Bệnh viện đa khoa Sài Gòn – Hà Tĩnh)*

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế về quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh lập kế hoạch đào tạo thực hành và hướng dẫn thực hành đối với các học viên tốt nghiệp các trường đào tạo khối ngành sức khỏe, gồm các đối tượng sau :

- Bác sỹ y khoa
- Y sỹ: (đa khoa, y học cổ truyền)
- Điều dưỡng
- Kỹ thuật Y: (Xét nghiệm y học, hình ảnh y học)
- Kỹ thuật viên khúc xạ

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên là đối tượng Bác sỹ sau khi kết thúc quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách an toàn, chính xác và hiệu quả cho người bệnh.

Học viên là đối tượng điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh, sau khi kết thúc quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện tốt các kỹ thuật chăm sóc người bệnh, thực hiện tốt các y lệnh chuyên môn của Bác sỹ, thực hiện tốt các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm y học và hình ảnh y học, kỹ thuật viên khúc xạ.

2. Mục tiêu cụ thể:

Thực hiện đúng các nội dung về khám bệnh, chữa bệnh trên cơ sở các quy định tại Thông tư 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI TRIỂN KHAI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Kế hoạch được triển khai và thực hiện tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng thuộc Bệnh viện đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh.

2. Thời gian thực hiện

Người thực hành tập trung, toàn thời gian từ 6 tháng - 12 tháng (theo quy định cụ thể tại điều 3 nghị định 96/2023/NĐ – CP) tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng thuộc Bệnh viện đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh.

3. Đối tượng thực hiện

Các học viên có văn bằng Bác sĩ y khoa, Y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên xét nghiệm y học, kỹ thuật viên hình ảnh y học, kỹ thuật viên khúc xạ được các trường đào tạo khối ngành sức khỏe cấp.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hành nghề Bác sĩ Y khoa

1.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 03 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng tại các khoa :
Khoa Nội tổng hợp: 02 tháng, Khoa Ngoại tổng hợp: 02 tháng, Khoa Phụ Sản: 02 tháng, Khoa mắt: 02 tháng, các chuyên khoa lẻ khác: 01 tháng)

1.2. Nội dung thực hành

- Thực hành khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 03 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng (*Phân chia như sau: Nội khoa: 02 tháng, Ngoại khoa: 02 tháng, Sản Phụ khoa: 02 tháng, khoa mắt: 02 tháng, các chuyên khoa lẻ khác: 01 tháng*).

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số V Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề y khoa (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*)

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Bác sĩ với phạm vi hành nghề Bác sĩ y học cổ truyền

2.1 Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 03 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng tại Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng

2.2 Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số VI Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Bác sỹ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sỹ với phạm vi hành nghề Y sỹ y đa khoa

3.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 03 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng tại các Khoa : *Khoa Nội tổng hợp: 1,5 tháng, Khoa Ngoại tổng hợp: 1,5 tháng, Khoa Phụ sản: 01 tháng, Khoa Mắt: 01 tháng, các chuyên khoa lẻ khác: 01 tháng*).

3.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu 03 tháng

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng (*Phân chia như sau: Nội khoa: 1,5 tháng, Ngoại khoa: 1,5 tháng, Sản Phụ khoa: 01 tháng, Khoa mắt: 01 tháng, các chuyên khoa lẻ khác: 01 tháng*).

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số X Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Y sỹ với phạm vi hành nghề đa khoa (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;

- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ với phạm vi hành nghề Y sĩ y học cổ truyền

4.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 03 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 06 tháng tại Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng.

4.2. Nội dung thực hành

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số XI Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Y sĩ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa

5.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng : Trong đó thực hành tại khoa Nội 02 tháng; khoa Ngoại 01 tháng; khoa mắt 01 tháng; các chuyên khoa lẻ khác 01 tháng.

5.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh, học cách ghi chép hồ sơ bệnh án

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số XII Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Điều dưỡng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ*

Y tế).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa Mắt

6.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt: 05 tháng.

6.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh, học cách ghi chép hồ sơ bệnh án

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số XII Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Điều dưỡng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng chuyên khoa Nội

7.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt: 05 tháng.

7.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh, học cách ghi chép hồ sơ bệnh án

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong Phụ lục số XII Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Điều dưỡng (*Ban hành kèm*

theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học.

8.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa Xét nghiệm

8.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác kỹ thuật lấy mẫu xét nghiệm, học tập thao tác sử dụng máy móc trang thiết bị trong xét nghiệm, học tập công tác theo dõi, bảo quản máy móc trang thiết bị trong xét nghiệm

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong mục II Phụ lục số XIV Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Kỹ thuật y (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y với phạm vi hoạt hành nghề Hình ảnh y học.

9.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng

9.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác kỹ thuật trong chẩn đoán hình ảnh, học tập thao tác sử dụng máy móc trang thiết bị trong chẩn đoán hình ảnh, học tập công tác theo dõi, bảo quản máy móc trang thiết bị trong chẩn đoán hình ảnh.

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong mục I Phụ lục số XIV Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Kỹ thuật y (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y với phạm vi hoạt hành nghề khúc xạ nhãn khoa.

10.1. Địa điểm và thời gian thực hành

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức – cấp cứu là 01 tháng tại Phòng cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 05 tháng tại khoa mắt 05 tháng

10.2. Nội dung thực hành

- Thực hiện công tác kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa, học tập thao tác sử dụng máy móc trang thiết bị khúc xạ nhãn khoa, học tập công tác theo dõi, bảo quản máy móc trang thiết bị trong khúc xạ nhãn khoa

- Thực hiện danh mục kỹ thuật trong mục I Phụ lục số XIV Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh Kỹ thuật y (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh người thực hành phải tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung từ 2-4 tiết):

- + Quy định Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- + Quy chế tổ chức quản lý bệnh viện;
- + An toàn người bệnh;
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh; chữa bệnh;
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo : Giám đốc chuyên môn bệnh viện

- Chịu trách nhiệm toàn bộ trong quá trình triển khai đào tạo và kết quả đào tạo tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh.

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo, chỉ đạo toàn viện triển khai kế hoạch đào tạo.

- Quyết định phân công, chỉ đạo các cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Xác nhận quá trình đào tạo, thực hành theo đúng quy định tại nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Đôn đốc, giám sát các khoa/phòng, học viên trong quá trình đào tạo, thực hành.

2. Phòng kế hoạch tổng hợp và Quản lý chất lượng :

- Xây dựng kế hoạch, công tác đào tạo trình Ban giám đốc xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp với các Trưởng/phó các Khoa/phòng và bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho các chương trình, các khóa đào tạo và hướng dẫn thực hành.

- Điều phối, giám sát hoạt động đào tạo, thực hành.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành và người hướng dẫn học viên trình Ban giám đốc để theo dõi và giám sát

- Thực hiện đánh giá học viên sau khi kết thúc quá trình đào tạo

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo các quy định tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Các Khoa/phòng chịu trách nhiệm đào tạo:

- Tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại Khoa/phòng.

- Xây dựng quy trình chuyên môn đào tạo, hướng dẫn học viên.

- Giám sát, đánh giá mức độ hoàn thành của học viên.

4. Học viên tham gia đào tạo, thực hành tại bệnh viện:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định, quy chế của Bệnh viện.

- Học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công hướng dẫn thực hành.

- Tham gia thực hành đầy đủ thời gian theo quy định

- Tích cực, chủ động học tập, thực hành theo chương trình đào tạo và người hướng dẫn. Có thái độ nghiêm túc, cầu thị trong quá trình học tập, có thái độ hòa nhã với đồng nghiệp, ân cần với người bệnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

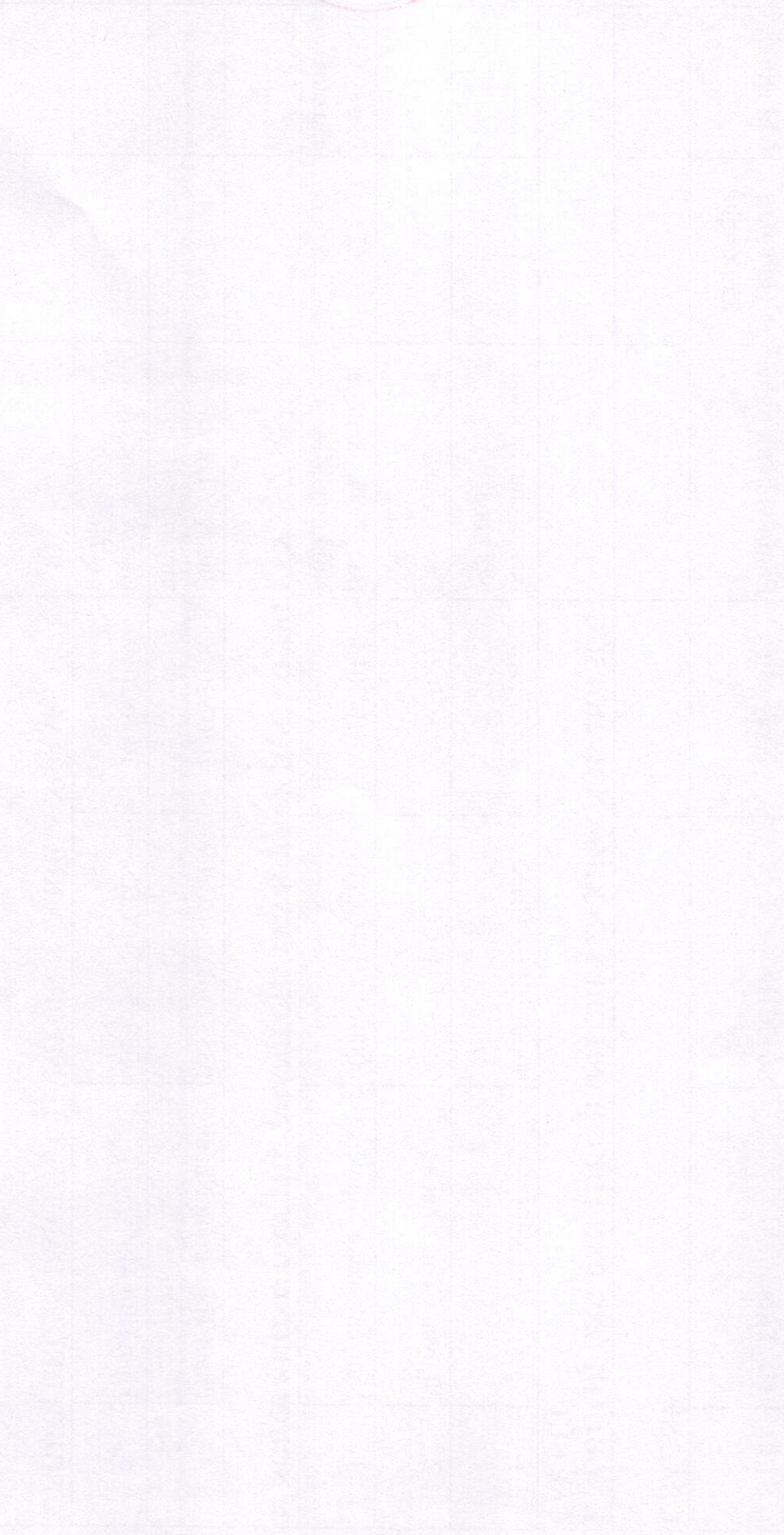
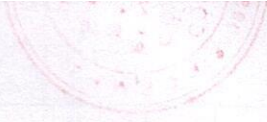
Thực hiện theo Quy chế và kế hoạch của Bệnh viện.



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

BS. Võ Tá Thiện





6	Nguyễn Minh Khai	16/HT-CCHN	07/02/2012	Bác sỹ chuyên khoa Ngoại khoa	13
4. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA SẢN					
7	Đặng Minh Đề	000387/HT-CCHN	04/04/2013	Bác sỹ chuyên khoa Phụ sản	12
5. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA MẮT					
8	Trần Thanh Linh	001963/NA-CCHN	31/10/2013	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	12
9	Kim Thị Thủy	008072/TB-CCHN	22/10/2018	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	7
10	Đinh Thị Quỳnh Trang	007756/ĐNA-CCHN	07/08/2013	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	12
11	Võ Tá Thiện	000200/HT-CCHN	07/08/2013	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	12
6. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
12	Đỗ Xuân Sinh	000360/HT-CCHN	07/02/2013	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	12
13	Trần Văn Hưng	090287/HT-CCHN	19/02/2016	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9
II. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN					
7. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN					

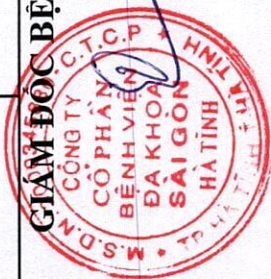
14	Lê Doãn Năng	0003175/HT-CCHN	21/10/2015	Y sỹ Y học cổ truyền	10	
15	Hoàng Thị Thìn	0000862/HT-CCHN	19/11/2013	Y sỹ Y học cổ truyền	12	
III. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG						
16	Lê Thị Ngân	006619/HT-CCHN	06/01/2021	Điều dưỡng có trình độ từ đại học trở lên	4	
17	Lê Thị Ngọc	0000864/HT-CCHN	19/11/2013	Điều dưỡng có trình độ từ đại học trở lên	12	
18	Phạm Thị Vân Anh	0000551/HT-CCHN	24/10/2013	Điều dưỡng có trình độ từ đại học trở lên	12	
19	Phan Thị Huyền	004630/HT-CCHN	20/10/2016	Điều dưỡng có trình độ từ đại học trở lên	9	
20	Nguyễn Thị Thanh	006275/HT-CCHN	09/09/2020	Điều dưỡng có trình độ từ đại học trở lên	5	
21	Nguyễn Thị Hoài	0000517/HT-CCHN	15/10/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
22	Dương Công Quang	005962/HT-CCHN	10/10/2019	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	6	
23	Nguyễn Quốc Giáp	0003200/HT-CCHN	29/10/2015	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	10	
24	Nguyễn Hằng An	0003310/HNA-CCHN	05/03/2019	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	6	
25	Thiều Quang Vinh	0000853/HT-CCHN	23/11/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	

26	Trần Thị Hằng	004819/HT-CCHN	20/04/2017	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	8	
27	Phan Thị Minh Hơi	0000550/HT-CCHN	24/10/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
28	Nguyễn Thị Mai Phương	004573/HT-CCHN	02/04/2019	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	6	
29	Lê Thị Thủy	0000559/HT-CCHN	06/11/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
30	Nguyễn Thị Chung	0000860/HT-CCHN	19/11/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
31	Nguyễn Thị Thúy	004824/HT-CCHN	20/04/2017	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	8	
32	Nguyễn Thị Trâm	000472/HT-CCHN	27/06/2018	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	7	
33	Nguyễn Thị Hải Yến	0000857/HT-CCHN	19/11/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
34	Trần Thị Mỹ	004854/HT-CCHN	16/05/2017	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	8	
35	Lê Thị Ngọc Thơm	009508/NA-CCHN	30/06/2017	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	8	
36	Thái Thị Giang	004542/HT-CCHN	09/08/2016	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	9	
37	Đào Thị Nhân	004598/HT-CCHN	28/09/2016	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	9	
38	Trương Thị Tuyên	0028810/HCM-CCHN	19/03/2015	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	10	

39	Đường Thị Luận	0001212/HT-CCHN	14/12/2013	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	12	
40	Mai Thị Phương	0021431/HNO-CCHN	09/05/2017	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	8	
41	Nguyễn Thị Thu	0004257/HT-CCHN	25/03/2016	Điều dưỡng trình độ dưới đại học	9	
V. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT Y XÉT NGHIỆM						
42	Trương Thị Thủy Quỳnh	006144/HT-CCHN	12/05/2020	Kỹ thuật y xét nghiệm trình độ từ đại học trở lên	5	
43	Trương Thị Cẩm Thơ	000400/HT-CCHN	03/09/2020	Kỹ thuật y xét nghiệm trình độ từ đại học trở lên	5	
44	Nguyễn Thị Phương	0000522/HT-CCHN	13/05/2020	Kỹ thuật y xét nghiệm trình độ từ đại học trở lên	5	
45	Trần Thị Thủy An	0000519/HT-CCHN	18/02/2021	Kỹ thuật y xét nghiệm trình độ từ đại học trở lên	4	
VI. NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT KHÚC XẠ NHÂN KHOA						
46	Trần Thanh Linh	001963/NA-CCHN	31/10/2013	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	12	
47	Kim Thị Thủy	008072/TB-CCHN	22/10/2018	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	7	
48	Võ Tá Thiện	000200/HT-CCHN	07/08/2013	Bác sỹ chuyên khoa Mắt	12	

49	Trần Thị Phương Thảo	007155/HT-CCHN	06/01/2023	Kỹ thuật viên khúc xạ nhãn khoa	3	
----	----------------------	----------------	------------	------------------------------------	---	--

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



BS. Võ Tá Thiện

